

Bản án số: 322/2018/HSPT

Ngày: 10/8/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Anh Kiệt**

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trực
2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 281/2018/TLPT-HS ngày 05/07/2018 đối với bị cáo Huỳnh Minh Q và bị cáo Trần Xuân T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự số 64/2018/HSST ngày 30/05/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ tên: **Huỳnh Minh Q**; sinh ngày: 11/12/1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 261/34 Đình Phong Phú, Khu phố 3, phường TB, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Ngô Thị Thúy L; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 22/5/2013 bị Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 69/2013/HSST ngày 22/5/2013); tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ tên: **Trần Xuân T**; sinh ngày: 19/3/1988 tại: Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: 73/15 đường Chi Lăng, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: 69/3 Trương Văn Hải, khu phố 2, phường T B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Á và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2017. Đến ngày 31/7/2017 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/6/2017, Huỳnh Minh Q, Trần Xuân T đến nhà anh Nguyễn Chí Thanh tại số 244 Dương Đình Hội, phường Phước L B, Quận X để ăn tối. Trong lúc ăn, Q được T (không rõ lai lịch) gọi điện đến báo cho Q biết T bị nhóm của Nguyễn Xuân L đánh. Q gọi điện thoại cho Lộc hẹn gặp nhau tại tiệm game bắn cá, địa chỉ số 215 Dương Đình Hội, tổ 14, khu phố 4, phường Phước L B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, Q gọi điện thoại cho Báo (không rõ lai lịch) đến chờ Q về nhà lấy hung khí gồm 01 cây dao và 01 cây mã tấu để đến gặp Lộc. Trong lúc Q nói chuyện qua điện thoại với Thiện, Lộc, Báo thì T nghe được và biết Q hẹn gặp Lộc tại tiệm game bắn cá để đánh nhau nên T cũng chạy xe về nhà lấy 01 cây mã tấu rồi đến tiệm game bắn cá để hỗ trợ cho Q, Báo đánh nhau với Lộc. Khi Báo chờ Q đến tiệm game bắn cá tại số 215 Dương Đình Hội, tổ 14, khu phố 4, phường Phước Long B, Quận X thì gặp Nguyễn Xuân Lộc và Hồ Văn Toàn, Q cùng Báo cầm dao, mã tấu xông vào tiệm. Q chém Toàn một nhát trúng vào cánh tay phải, Toàn lấy ghế bằng inox chống trả rồi bỏ chạy lên gác. Q tiếp tục dùng dao chém Lộc nhưng không trúng, Lộc dùng ghế inox chống trả. Lúc này, T xông vào dùng mã tấu chém 02 nhát trúng vào cẳng tay phải của Lộc. Q chém 01 nhát trúng vào cánh tay phải và 01 nhát trúng vào thắt lưng của Lộc. Báo chém 01 nhát trúng vào thái dương phải của Lộc. Lộc bỏ chạy lên gác thì Q, T, Báo lấy xe chạy đi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 539/TgT.17 ngày 05/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Trần Xuân Lộc như sau:

- Vết thương mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải gây mẻ xương cánh tay, đứt cơ nhị đầu, đứt thần kinh quay, đã được phẫu thuật khâu thần kinh, khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn:

- + Một vết thương còn chỉ khâu kích thước 13,5x0,2cm tại cánh tay.
- + Chưa vận động được căng bàn ngón tay.

Có tỷ lệ 30%.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một vết thương còn chỉ kích thước 3x0,2cm tại thái dương phải. Có tỷ lệ 02%.

+ Một vết thương còn chỉ kích thước 5,5x0,2cm tại mặt sau 1/3 giữa căng tay phải. Có tỷ lệ 02%.

+ Một vết thương đứt da nông và đuôi tịt nông kích thước 3,5x(0,05-0,3)cm tại mặt sau 1/3 giữa căng tay phải ngay dưới vết thương tả ở trên. Có tỷ lệ 01%.

+ Một vết sước da kích thước 16x(0,1-0,2)cm tại thắt lưng trái. Có tỷ lệ 02%.

Cộng lại các tỷ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 34,77%, làm tròn số sẽ là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

Do các bị cáo Huỳnh Minh Q, Trần Xuân T có đơn yêu cầu giám định lại thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận X đã trưng cầu giám định lại thương tích của ông Trần Xuân Lộc.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1040/C54B ngày 06/3/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Tổng cục Cảnh sát kết luận về thương tích của ông Trần Xuân Lộc như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- + 01 sẹo thái dương phải (Vết 1).
- + 01 sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay phải (Vết 2).
- + 01 sẹo 1/3 dưới mặt sau ngoài căng tay phải (Vết 3).
- + 01 sẹo cách dưới vết 3 khoảng 02cm (Vết 4).
- + 01 sẹo lưng trái (Vết 5).
- + Tổn thương mức độ nặng thần kinh quay.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Xuân Lộc:

- + Sẹo thái dương phải (Vết 1) được tính: 02%.
- + Sẹo cánh tay phải (Vết 2) được tính: 08%.
- + Sẹo căng tay phải (Vết 3) được tính: 01%.

+ Sẹo căng tay phải (Vết 4) được tính: 01%.

+ Sẹo lưng trái (Vết 5) được tính: 01%.

+ Tồn thương mức độ nặng thần kinh quay được tính: 26%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi và làm tròn, xác định tổng tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông Nguyễn Xuân Lộc là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh Q, Trần Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009); áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Trần Xuân T;

Xử phạt: Huỳnh Minh Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Xử phạt: Trần Xuân T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 30/6/2017 đến ngày 31/7/2017.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/5/2018, bị cáo Trần Xuân T và Huỳnh Minh Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân T kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Các bị cáo đã dùng mã tấu tấn công người bị hại Nguyễn Xuân Lộc, gây thương tích với tỷ lệ 35%. Bị cáo Trần Xuân T mặc dù không được Huỳnh Minh Q bàn bạc rủ rê tham gia đánh nhau nhưng khi thấy Q bị đánh, bị cáo T đã dùng mã tấu chém bị hại gây ra thương tích cho người bị hại. Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Minh Q 07 năm tù, bị cáo Trần Xuân T 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 là có căn cứ, đúng người đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T xin được hưởng án treo. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thương tích với tổng tỉ lệ 35%, riêng bị cáo Q phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đồng thời các tình tiết

giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ với các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Trần Xuân T xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm Ngày 31/5/2018, các bị cáo Trần Xuân T và Huỳnh Minh Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét kháng cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về áp dụng pháp luật: Vụ án xảy ra trước thời điểm Bộ luật Hình sự 2015 và Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2018, và được ra xét xử vào ngày 10/08/2018. Do vậy căn cứ vào Nghị Quyết số 41/2017/QH14 có hiệu lực thi hành vào ngày 05/7/2017 và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng các quy định có lợi của Bộ luật Hình sự 2015 cũng như Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để xem xét cho bị cáo theo tinh thần đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu với quy định tại Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử nhận thấy, khung hình phạt quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 nhẹ hơn so với quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999. Do vậy áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo, khi quyết định hình phạt cần vận dụng Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét mức án phù hợp. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không vận dụng quy định có lợi cho các bị cáo theo Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là trái với tinh thần của Nghị Quyết số 41/2017/QH14 có hiệu lực thi hành vào ngày 05/7/2017 và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 28/6/2017 xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống sinh hoạt, bị cáo Huỳnh Minh Q và đối tượng tên báo (không rõ lai lịch) đã dùng một mã tấu chém vào cánh tay phải, thái dương phải và thắt lưng trái của bị hại Nguyễn Xuân Lộc gây thương tích với tổng tỷ lệ 35%. Đồng thời, mặc dù bị cáo Trần Xuân T không bàn bạc và không được bị cáo Q rủ rê tham gia đánh nhau nhưng khi thấy

bị cáo Q bị đánh, Trần Xuân T đã tự ý dùng hung khí tấn công người bị hại vào cẳng tay phải gây thương tích với tỷ lệ 2%. Với hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, cũng như nhân thân của các bị cáo để xét xử bị cáo Huỳnh Minh Q 07 năm tù với tội danh nêu trên là có căn cứ. Mặc dù, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có xem xét vận dụng Điều luật có lợi cho bị cáo theo quy định của Bộ luật Hình sự 2015, tuy nhiên, do hậu quả bị cáo gây ra với tỷ lệ thương tích 35%, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm – đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cần phải xem xét áp dụng đối với bị cáo, đồng thời bị cáo Q là người có vai trò chính, là nguyên nhân dẫn đến vụ án. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Minh Q không trình bày được thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Huỳnh Minh Q.

Riêng đối với bị cáo Trần Xuân T: Mặc dù bị cáo T không bàn bạc, không được bị cáo Q rủ rê tham gia đánh nhau, tuy nhiên do thấy bị cáo Q bị đánh nên đã nhất thời nảy sinh ý định đánh bị hại để giải vây cho bị cáo Huỳnh Minh Q, bị cáo đã dùng mã tấu chém người bị hại Nguyễn Xuân Lộc 01 nhất vào cẳng tay phải gây thương tích với tỷ lệ 2%. Nhưng do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm đơn giản nên phải chịu trách nhiệm liên đới về hậu quả của vụ án với tỷ lệ thương tật của bị hại là 35%. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng Điều luật, phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo T mới lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã khắc phục toàn bộ hậu quả của vụ án, được người bị hại bãi nại, xem xét yêu cầu không khởi tố vụ án đối với bị cáo T; bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể, hậu quả hết sức hạn chế, nhất thời nảy sinh ý định phạm tội do thấy bạn mình là bị cáo Q bị đánh nên bị cáo mới dùng mã tấu tấn công bị hại để giải vây dẫn đến thương tích 2%. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện nay đang tại ngoại, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng cụ thể, đang ổn định cuộc sống, mức độ phạm tội và hậu quả gây ra có phần hạn chế và đã được khắc phục. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, khi lượng hình cần vận dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Trần Xuân T.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh Q; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 64/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh Q, Trần Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt: Huỳnh Minh Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt Trần Xuân T 02 (Hai) năm tù. Nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường Tăng B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự 2010.

Bị cáo Huỳnh Minh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Trần Xuân T)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Chi cục THA Quận X (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Anh Kiệt